

Số: 794/2020/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 22 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 696/2020/HNST ngày 14 tháng 9 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Ông Đường Thế Ph, sinh năm 1980

Địa chỉ thường trú: Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: Chung cư P, Phường X, quận Y

- Người yêu cầu: Bà Trần Thu K, sinh năm 1984

Địa chỉ thường trú: Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Ông Đường Thế Ph và bà Trần Thu K cùng có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Đây là yêu cầu về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. **Ông Ph và bà K cùng** có địa chỉ cư trú tại quận X, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 277/2012, quyển số II/P.15 ngày 25/12/2012 **do** Ủy ban nhân dân Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh cấp thì **ông Ph và bà K** là vợ chồng hợp pháp, nay cả hai yêu cầu được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời trình bày của **ông Ph và bà K** thì cả hai thừa nhận quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do không cùng quan điểm, không hợp tính tình, khác nhau về công việc và cách nuôi dạy con cái dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt. Mặc dù hai bên đã cố gắng tìm cách giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả, đã sống ly thân từ hơn 02 tháng nay. Nay cảm thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng không thể hàn gắn được, không thể bỏ qua cho nhau để cùng chung sống. Do

vậy, cả hai nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống. Xét thấy sự thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện và không trái luật nên được công nhận.

[4] Về con chung: Có 03 con chung tên Đường Ngọc Bảo N, sinh ngày 19/6/2013, Đường Thế Bảo N1, sinh ngày 01/10/2014 và Đường Ngọc Bảo Ng, sinh ngày 07/11/2019. Ông Ph và bà K yêu cầu công nhận cho ông Đường Thế Ph được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Đường Ngọc Bảo N và Đường Thế Bảo N1; bà Trần Thu K được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Đường Ngọc Bảo Ng. Cả hai không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy hai bên tự nguyện thỏa thuận, không trái quy định của pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của con nên được công nhận.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

[6] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do **ông Đường Thế Ph và bà Trần Thu K** mỗi người chịu $\frac{1}{2}$.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: **Ông Đường Thế Ph và bà Trần Thu K** thuận tình ly hôn.
- Về con chung: **Ông Đường Thế Ph** được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Đường Ngọc Bảo N, sinh ngày 19/6/2013, Đường Thế Bảo N1, sinh ngày 01/10/2014. Bà Trần Thu K được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Đường Ngọc Bảo Ng, sinh ngày 07/11/2019. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho **ông Đường Thế Ph và bà Trần Thu K** do ông Ph và bà K không yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Ông Đường Thế Ph và bà Trần Thu K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do ông **Đường Thế Ph** và bà **Trần Thu K** mỗi người chịu $\frac{1}{2}$, được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà đương sự đã nộp theo biên lai số **AA/2019/0068258** ngày **04/9/2020** của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- UBND **Phường X, Q. Y;**
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Lê Diễm Thúy